

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Triết.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Tấn Đức và bà Lê Thị Thanh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29/12/2017, tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 405/2017/HSPT ngày 09/11/2017 đối với các bị cáo Nguyễn Trung Q và Nguyễn Quang M về tội “Cố ý gây thương tích”. Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M và người bị hại anh Phạm Phú Q1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2017/HSST ngày 02/10/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: Nguyễn Trung Q, sinh năm: 1991, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường T1, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Minh Q1 và bà Nguyễn Thị M1, hiện đều trú tại: Tổ dân phố T, phường T1, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 24/3/2017, có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Quang M, tên gọi khác: M2. Sinh năm: 1996, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường T1, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Minh Q1 và bà Nguyễn Thị M1, hiện đều trú tại: Tổ dân phố T, phường T1, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/6/2017, có mặt.

*** Người bị hại:** Anh Phạm Phú Q1, sinh năm: 1983, địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T1, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt;

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Minh Q1, địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T1, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt;

*** Người làm chứng:**

1. Anh Trần Hoàn T2;
2. Anh Nguyễn Kim T3;
3. Anh Nguyễn D;
4. Bà Phạm Thị Thanh H;
5. Anh Nguyễn Quang D1;

Cùng trú tại: Tổ dân phố T, phường T1, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, đều vắng mặt.

* **Người kháng cáo:** Các bị cáo Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M; người bị hại anh Phạm Phú Q1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo hồ sơ và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk thì nội dung vụ án như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/01/2017, Nguyễn Quang T4 đang ở nhà thì nhận được điện thoại của anh Phạm Phú Q1 rủ ra quán uống cà phê để nói chuyện về việc T4 đánh em trai của anh Q1 trước đó. Trong lúc T4 và Q1 nói chuyện qua điện thoại thì Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M là em ruột của T4 đang ở nhà nghe T4 nói chuyện điện thoại to tiếng với Q1, sau đó Q hỏi T4 “*ai điện thoại nói chuyện to tiếng vậy*” thì T4 trả lời “*thằng Q1 điện thoại hẹn tao ra ngã 3 đường PD giao nhau với đường HCM (QL14) nói chuyện và nó cứ hăm dọa đòi giết tao*”, nghe vậy thì Q nói “*Mày cứ ra gặp nó xem sao*”. Nghe Q nói vậy, T4 đã điều khiển xe mô tô đi một mình ra ngã ba gặp anh Q1 như đã hẹn, T4 đi được khoảng 05 phút thì Q cũng điều khiển xe mô tô 47L3 – 3022 của gia đình mang theo một con dao tự chế đi ra, M cũng lấy một con dao tự chế mang theo rồi điều khiển xe mô tô đi theo để nếu Q1 đánh T4 thì Q, M sẽ đánh lại. Khi M đi đến trước cây xăng dầu HQ tại Tổ dân phố T, phường T1, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk thì thấy Q đang đứng ở gốc cây phượng nên M cũng đi vào đứng phía sau Q. Thời điểm này T4 và Q1 đang đứng nói chuyện tại ngã 3 đường PD (cách chỗ Q đứng khoảng 18 mét) và xảy ra xô xát với nhau nên anh Q1 giơ tay tát một cái trúng vào mặt của T4 sau đó T4 bỏ chạy. Thấy vậy Q liền hô “*giết...*” rồi cầm dao chạy ra, M cũng cầm dao chạy ra đánh anh Q1, lúc này khoảng 20 giờ cùng ngày thì anh Q1 bỏ chạy dọc theo đường HCM theo hướng từ thị xã B đến thành phố BM, tỉnh Đắk Lắk, chạy được khoảng hơn 30 mét, khi chạy qua quán bán tạp hóa CN tại TDP T, phường T1, Q1 bị vấp ngã thì Q và M đuổi kịp, rồi Q dùng dao chém liên tiếp nhiều nhất trúng vào người của anh Q1, M dùng chân đạp 2, 3 cái vào đầu và mặt của anh Q1 và dùng dao chỉ vào mặt anh Q1 đe dọa, rồi Q và M bỏ đi thì anh Q1 nói theo “*Anh em mày có ngon thì chém tao chết*”, nghe vậy Q và M liền quay lại, Q tiếp tục dùng dao chém 2, 3 nhát nữa trúng vào chân anh Q1, sau đó được mọi người can ngăn nên Q và M bỏ đi về nhà, còn anh Q1 được mọi người đưa đi cấp cứu.

Vật chứng vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ, bao gồm: 01 chiếc xe mô tô biển số 47L3 - 3022, nhãn hiệu FUSIN, màu sơn: Xanh, số máy: VDTFS152FMH201100, số khung: VDTDCH 014DT201100 và 01 con dao tự chế dài 80,5cm, cán dao bằng gỗ dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 58,5cm có một lưỡi sắc, đầu mũi dao nhọn do bị cáo Q giao nộp.

Đối với con dao tự chế bị cáo M mang theo, sau khi sự việc xảy ra trên đường về nhà M đã vứt bỏ dọc đường bị thất lạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B không thu giữ được.

Bản kết luận pháp y thương tích số 373/PY-TgT ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Anh Phạm Phú Q1 bị vết thương gối, bong chỗ bám dây chằng bánh chè phải: 11%; các vết thương cẳng chân trái, mũi xương chày: 7%; vết thương cánh tay trái phạm xương: 6%; vết thương vùng má trái: 3% và vết thương gan tay phải: 1%. Tổng tỷ lệ thương tích 28%, vật tác động sắc bén.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2017/HSST ngày 02/10/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Q 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 24/3/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 26/6/2017. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự.

Sau khi án sơ thẩm xét xử, ngày 13/10/2017 người bị hại anh Phạm Phú Q1 làm đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử các bị cáo về tội “Giết người” và hủy bản án sơ thẩm do bỏ lọt tội phạm đối với hành vi của Nguyễn Quang T4 và Nguyễn Quang D1.

Ngày 16/10/2017, bị cáo Nguyễn Trung Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo Nguyễn Quang M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận: Bị cáo Nguyễn Trung Q là người gây ra toàn bộ vết thương cho người bị hại; bị cáo Nguyễn Quang M chỉ đồng phạm đuổi theo dùng chân đạp mấy cái vào người anh Phạm Phú Q1. Ngoài ra không còn ai tham gia đánh Q1 và không nhằm mục đích giết người.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự (Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung Q và Nguyễn Quang M là không có cơ sở chấp nhận vì mức thương tích của người bị hại là 28%.

Xét kháng cáo của người bị hại anh Phạm Phú Q1 cho rằng các bị cáo có hành vi giết người là không đúng vì các bị cáo chỉ gây thương tích rồi bỏ đi. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo và người làm chứng thì không đủ căn cứ xác định D1 là đồng phạm, cùng tham gia đánh và gây thương tích cho anh Q1. Đối với hành vi của Nguyễn Quang T4, sau khi vụ việc xảy ra thì T4 đã bỏ đi khỏi địa phương và hiện nay không xác định được T4 đang ở đâu và làm gì. Do đó, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu có đủ căn cứ thì xử lý sau là có cơ sở, đúng pháp luật. Do đó, kháng cáo của anh Q1 cho rằng bản án sơ thẩm bỏ lọt tội phạm là không có cơ sở.

Các bị cáo Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M không tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ người bị hại và những người làm chứng tham gia phiên tòa phúc thẩm đến lần thứ ba nhưng họ vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại và người làm chứng là phù hợp với quy định tại Điều 245 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Xét lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Trung Q và Nguyễn Quang M tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; về cơ bản phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận, vào tối ngày 24/01/2017 tại Tổ dân phố T, phường T1, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M đã vô cớ dùng hung khí nguy hiểm là dao tự chế và dùng chân để gây thương tích anh Phạm Phú Q1 với tỷ lệ thương tích là 28% sức khỏe. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Q 03 năm tù và bị cáo Nguyễn Quang M 02 năm 06 tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Bởi lẽ, hành vi dùng dao để chém và dùng chân để đạp vào người anh Q1 đã xâm phạm trực tiếp tới sức khỏe của anh Q1; khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng; tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trung Q và Nguyễn Quang M – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt.

[4] Xét kháng cáo của người bị hại anh Phạm Phú Q1 đề nghị xét xử các bị cáo về tội “Giết người” và hủy bản án sơ thẩm với lý do bỏ lọt tội phạm đối với hành vi của Nguyễn Quang T4 và Nguyễn Quang D1, Hội đồng xét xử xét thấy:

Theo lời khai của người làm chứng là bà Phạm Thị Thanh H xác định vào khoảng 20 giờ ngày 24/01/2017 thì có 03 nam thanh niên đứng phục dưới gốc cây phượng trước cây xăng HQ, trong đó có một người là Q. Lời khai của bà Hồng là phù hợp với lời khai của bị cáo Nguyễn Quang M (BL111): Bị cáo M thừa nhận cùng với Q và D1 phục dưới gốc cây phượng “Khi tôi và Q đi đến cây xăng HQ thì cũng thấy D1 có mặt ở đó. Rồi cả 3 chúng tôi đứng phục bên dưới gốc cây phượng trước cây xăng”. Việc D1 cho rằng, thời điểm Q đứng phục dưới gốc cây phượng thì D1 đi xuống chỗ anh L (bạn của D1) chơi và sau đó cùng đi lên chỗ anh T3 bán hoa nên D1 không cùng với Q, M đứng phục dưới gốc phượng là không có căn cứ. Bởi lẽ, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai của L và T3 thì cả L, T3 đều xác định vào khoảng 20 giờ ngày 24/01/2017 L, T3 không gặp D1. Mặt khác, D1 cũng không chứng minh được tại thời điểm đó D1 đi đâu và làm gì. Như vậy, có thể xác định được 03 thanh niên đứng phục dưới gốc cây phượng, trước cây xăng HQ gồm: Q, M và D1.

Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị cáo M, và những người làm chứng gồm anh Nguyễn Kim T3, Nguyễn D, Phan Quang Thái L đều khai: Quá trình đánh nhau D1 có tham gia cùng Q và M đánh Q1 hay không thì bị cáo M và những người làm chứng nói trên đều không xác định được. Mặt khác, D1 không thừa nhận có tham gia đánh anh Q1. Khi thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Q1 thì giữa các bị cáo Q, M với D1 cũng không có sự bàn bạc với nhau. Do đó, không có căn cứ xác định D1 là đồng phạm, cùng tham gia đánh và gây thương tích cho anh Q1 nên Tòa án cấp sơ thẩm không xử lý hành vi của Nguyễn Quang D1 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Quang T4, sau khi vụ việc xảy ra Nguyễn Quang T4 đã đi khỏi địa phương và hiện nay không xác định được T4 đang ở đâu và làm gì. Do đó, Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nếu có đủ căn cứ thì xử lý sau là có cơ sở, đúng pháp luật.

Anh Phạm Phú Q1 cho rằng hành vi của các bị cáo cấu thành tội giết người là không có căn cứ. Bởi lẽ, sau khi nhìn thấy anh Q1 đánh T4 là anh trai của các bị cáo nên các bị cáo mới đánh lại anh Q1 chứ không nhằm mục đích tước đoạt tính mạng của anh Q1. Mặt khác, các bị cáo gây thương tích cho người bị hại ở các vị trí không phải là trọng yếu của cơ thể nên không gây nguy hiểm đến tính mạng của anh Q1. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Q và M về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Từ những phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của người bị hại anh Phạm Phú Q1 là không có căn cứ nên không chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bị hại anh Phạm Phú Q1 không phải chịu án án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt.

- Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại anh Phạm Phú Q1 về việc đề nghị xét xử các bị cáo Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M về tội “Giết người” và hủy bản án sơ thẩm.

[2] Áp dụng khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Q 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 24/3/2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 26/6/2017.

[3] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Trung Q, Nguyễn Quang M mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Người bị hại anh Phạm Phú Q1 không phải chịu án án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HS NV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk (kèm 01 BAST);
- Cục THA dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh Đắk Lắk;
- TAND thị xã Buôn Hồ;
- VKSND thị xã Buôn Hồ;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã B;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Đình Triết